

Bản án số: 282/2023/DS-PT

Ngày 23-8-2023

V/v Tranh chấp tiền hụi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Phương Loan

Các Thẩm phán: Ông Dương Hùng Quang

Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Ngọc Trâm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Điện – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 272/2023/TLPT-DS ngày 20 tháng 7 năm 2023 về việc: “Tranh chấp hụi”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 137/2023/DS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 286/2023/QĐ-PT ngày 01 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Dương Bích G, sinh năm 1962 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã N, huyện Đ, tỉnh C ..

- Bị đơn: Ông Lê Minh T, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1980 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện Đ, tỉnh C ..

- Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị C và ông Lê Minh T là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Dương Bích G trình bày: Bà làm chủ hụi, vợ chồng ông T, bà C có tham gia đây hụi mở ngày 19/12/2021 âm lịch, loại hụi 1.000.000 đồng một tháng khui 01 lần, gồm 35 chung, ông T, bà C tham gia 02 chung. Khi tham gia ông T, bà C đóng được 01 kỳ thì bỏ hụi và hốt 01 chung, đóng đến kỳ thứ hai thì ông T và bà C bỏ hụi và hốt chung còn lại. Sau khi hốt hết 02 chung hụi thì ông T, bà C đóng hụi chết đến tháng 7/2022 thì không nộp hụi chết nữa nên số tiền ông T và bà C còn nợ bà G 26 kỳ hụi chết là 52.000.000 đồng. Mỗi kì hụi ông T và bà C phải nộp 2.000.000 đồng cho hai chung hụi chết nên số tiền ông T và bà C nợ là 26 x

1.000.000đ x 02 chung = 52.000.000 đồng. Do đó bà G yêu cầu ông T, bà C trả cho bà số tiền 52.000.000 đồng.

Bị đơn, ông Lê Minh T và bà Nguyễn Thị C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông T và bà C không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà G và vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 137/2023/DS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Bích G. Buộc ông Lê Minh T và bà Nguyễn Thị C liên đới trả cho bà Dương Bích G số tiền 52.000.000 đồng.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lãi suất chậm trả và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 29/6/2023 bị đơn là ông Lê Minh Tuấn và bà Nguyễn Thị Cương kháng cáo, yêu cầu sửa án sơ thẩm do ông bà chỉ còn nợ bà G số tiền 39.300.000 đồng, không chấp nhận trả 52.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông Tuấn, bà Cương giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và tranh luận cho rằng: Ông T và bà C thừa nhận nợ bà G 52.000.000 đồng, nhưng từ tháng 7/2022 đến tháng 3/2023, ông bà có chuyển vào tài khoản của bà G 7 lần với tổng số tiền là 12.700.000 đồng và cung cấp bảng sao kê của Ngân hàng về việc chuyển tiền.

Bà G thừa nhận số tiền ông T và bà C chuyển 12.700.000 đồng vào tài khoản của bà nhưng bà G cho rằng do ông T và bà C không nộp tiền hui chết nên bà G phải vay tiền để trả thay cho ông T và bà C vì vậy yêu cầu số tiền ông T và bà C chuyển 12.700.000 đồng được trừ vào khoản tiền lãi bà G đã trả thay cho ông T và bà C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Lê Minh Tuấn và bà Nguyễn Thị Cương, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, ông T và bà C thừa nhận có nợ bà G 26 lần hui chết là 52.000.000 đồng. Từ tháng 7/2022 đến tháng 3/2023, ông T và bà C đã chuyển vào tài khoản của bà G 7 lần với tổng số tiền là 12.700.000 đồng được bà G thừa nhận. Như vậy, xác định số tiền ông T và bà C còn nợ bà G là 39.300.000 đồng. Bà G yêu cầu ông T và bà C phải trả cho bà G tiền lãi của số tiền chậm nộp hui nên ông T và bà C đồng ý trả cho bà G 700.000 đồng tiền lãi. Do đó, tổng số tiền ông T và bà C đồng ý trả cho bà G là 40.000.000 đồng được bà G đồng ý.

Tuy nhiên bà G yêu cầu ông T và bà C phải trả số tiền 40.000.000 đồng cho bà G một lần, còn ông T và bà C yêu cầu được trả mỗi tháng 2.000.000 đồng.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm, ông T và bà C đồng ý trả cho bà G tổng số tiền vốn và lãi hui là 40.000.000 đồng được bà G đồng ý. Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử phúc thẩm công nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Căn cứ theo quy định tại Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

[3] Đối với yêu cầu của bà G về thời gian trả nợ không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nên Hội đồng xét xử không xem xét, các đương sự có quyền yêu cầu tại giai đoạn thi hành án.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận:

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lê Minh Tuấn và bà Nguyễn Thị Cương, nên ông T và bà C không phải chịu án phí theo quy định.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Lê Minh Tuấn và bà Nguyễn Thị Cương. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 137/2023/DS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Tuyên xử:

1. Công nhận sự thỏa thuận của bà Dương Bích G với ông Lê Minh T và bà Nguyễn Thị C.

Buộc ông Lê Minh T và bà Nguyễn Thị C phải có trách nhiệm liên đới trả cho bà Dương Bích G số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu khoản lãi phát sinh tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Dương Bích G được miễn do thuộc đối tượng là người cao tuổi. Ông Lê Minh T và bà Nguyễn Thị C phải chịu 2.000.000 đồng (Hai triệu).

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lê Minh Tuấn và bà Nguyễn Thị Cương không phải chịu án phí. Ngày 29/6/2023 ông Tuấn, bà Cương mỗi người đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014336, 0014337 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đầm Dơi được nhận lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi Cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Phương Loan

